TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN EA SÚP
TỈNH ĐẮK LẮK

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 08/2020/HS-ST
Ngày 10 tháng 12 năm 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN EA SÚP

***- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lưu Quốc Chinh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bành Trọng Bình

Bà Nguyễn Thị Hồng

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Nguyễn Thị Thanh Hương – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ea Súp.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea Súp tham gia phiên tòa*:** Ông Lê Quý Tỉnh – Kiểm sát viên.

Trong ngày 10 tháng 12 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ea Súp xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 06/2020/TLST-HS, ngày 26 tháng 10 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 09/2020/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 11 năm 2020, Quyết định hoãn phiên tòa số: 09/2020/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 12 năm 2020 đối với bị cáo:

1. Lê Văn H, sinh năm 1986 tại tỉnh Thanh Hóa.

Nơi đăng ký HKTT: Thôn 04, xã I, huyện E, tỉnh Đắk Lắk; chỗ ở: Thôn 02, xã I, huyện E, tỉnh Đắk Lắk; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ văn hóa: 09/12; Quốc tịch: Việt Nam, Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Lê Văn H1 – SN: 1959 và bà Đỗ Thị Q – SN: 1959; Bị cáo có vợ là Mai Thị Thu H2 – SN: 1981, có 02 con, con lớn nhất sinh năm 2006, con nhỏ nhất sinh năm 2011; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú ngày 27/05/2020 (Bị cáo có mặt).

- *Người bị hại:*

Anh **Phạm Ngọc Đ** – SN: 1990

Địa chỉ: Thôn 02, xã I, huyện E, tỉnh Đắk Lắk (Vắng mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Ông **Lê Văn T** – SN: 1956

Địa chỉ: Thôn 03, xã I, huyện E, tỉnh Đắk Lắk (Có mặt).

Ông **Đoàn Văn Đ1** – SN: 1960

Địa chỉ: Thôn 04, xã I, huyện E, tỉnh Đắk Lắk (Có mặt).

Anh **Lê Văn Th** (Cu L) – SN: 1991

Địa chỉ: Thôn 03, xã I, huyện E, tỉnh Đắk Lắk (Có mặt).

Anh **Trần Văn H3** – SN: 1977

Địa chỉ: Thôn 06, xã I, huyện E, tỉnh Đắk Lắk (Vắng mặt).

- *Người làm chứng:*

Ông **Nguyễn Đình N** – SN: 1959

Địa chỉ: Thôn 02, xã I, huyện E, tỉnh Đắk Lắk (Vắng mặt).

Ông **Phạm Ngọc L** – SN: 1958

Địa chỉ: Thôn 02, xã I, huyện E, tỉnh Đắk Lắk (Có mặt).

Bà **Trần Ngọc H4** – SN: 1964

Địa chỉ: Thôn 02, xã I, huyện E, tỉnh Đắk Lắk (Vắng mặt).

Chị **Cù Thị Đ2** – SN: 1985

Địa chỉ: Thôn 02, xã I, huyện E, tỉnh Đắk Lắk (Vắng mặt).

Chị **Trần Thị Lan A** – SN: 1978

Địa chỉ: Thôn 02, xã I, huyện E, tỉnh Đắk Lắk (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trước đó vợ chồng Đ có mâu thuẫn, Đ cầm dao đi tìm vợ, khoảng 19 giờ ngày 03/10/2019 Đ đến quán cà phê Tr – L ở thôn 02, xã I, huyện E, tại đây Đ hỏi ông Lê Văn T vợ Đ đâu và cầm dao đe dọa ông T, dẫn đến việc ông T dùng gậy gỗ đánh một cái trúng vào tay trái của Đ, thì Đ bỏ về nhà. Sau đó, do nghe người dân nói Đ đã đâm chết ông T nên Lê Văn H là hàng xóm của ông T và Lê Văn Th (con trai ông T) đi ra nhà Đ mục đích xem tình hình đánh nhau ra sao. Khi đi H đi tay không còn Th cầm theo một cưa tay. Cùng lúc đó có nhiều người dân cũng đi ra, trong đó có Nguyễn Văn H3, Đoàn Văn Đ1 (là người chứng kiến Đ cầm dao đe dọa ông T trong quán cà phê Tr – L). Khi đến gần nhà Phạm Ngọc Đ, thấy Đ cầm trên tay 02 con dao và la hét, chửi bới, thách thức người dân. Thấy vậy, H3, Đ1 đã nhặt đá ở ven đường ném về phía Đ, còn Lê Văn H đã nhặt một cây gậy gỗ dạng hộp vuông, kích thước 5cm, chiều dài 1,16m ở ven đường, cầm trên tay. Khi Đ đi đến gần chỗ H đứng thì H đã dùng gậy vụt một cái theo hướng từ trên xuống dưới,

từ phải sang trái trúng đầu Đ, làm Đ khụy xuống và ngã xuống đường, thấy Đ ngã xuống đường thì H dừng lại và đi về nhà H. Còn Đ được người nhà đưa đi chữa trị tại Bệnh viện đa khoa vùng Tây Nguyên.

Ngày 19/02/2020, bị hại Phạm Ngọc Đ có đơn rút yêu cầu khởi tố vụ án hình sự và từ chối giám định thương tích. Tuy nhiên, căn cứ thương tích của Phạm Ngọc Đ là nghiêm trọng, hành vi của Lê Văn H là nguy hiểm cho xã hội, vì vậy Cơ quan cảnh sát điều tra đã tiến hành trưng cầu giám định thương tích của Phạm Ngọc Đ thông qua hồ sơ bệnh án điều trị của Phạm Ngọc Đ.

Tại bản kết luận pháp y thương tích số: 252/GĐHS ngày 27/02/2020 và Công văn số 80/CV-TTPY ngày 23/4/2020, của Trung tâm pháp y tỉnh Đắk Lắk kết luận: Anh Phạm Ngọc Đ vết thương thái dương (T): 4%, nứt xương đá bên (T): 16%, thủng màng nhĩ (T): 3%, các vết thương bầm tím, sưng nề khác: 0%. Tổn thương cơ thể 22%, vật tác động vật tày, có cạnh.

Tại kết luận định pháp y thương tích bổ sung số: 876/TGT-TTPY ngày 15/8/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Đắk Lắk kết luận: Chấn thương đụng dập nhãn cầu mắt (T) của Phạm Ngọc Đ có tỷ lệ thương tích là: 0%.

Trong quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Ea Súp đã thu giữ: 01 cây gỗ khô kích thước 3x4cm, đầu thon nhọn, dài 95cm; 01 cây gỗ khô, dạng hộp vuông, mỗi cạnh có kích thước 05cm, chiều dài 1,16m; 01 cây tre khô, dạng tròn, đường kính 03cm, dài 80cm; 01 khúc gỗ khô có chiều dài 61cm, đường kính hai đầu 10cm, đoạn giữa 08cm; 01 cưa tay, cán bằng nhựa, cán dài 15cm, lưỡi cưa dài 35cm; 01 dao bầu dài 30cm, cán bằng gỗ dài 11,5cm, lưỡi dài 18,5cm, rộng 06cm, đầu sắc nhọn; 01 con dao dài 32cm, cán bằng nhựa màu đen, dài 12cm, có chữ M-Quang và dãy số 976241293, lưỡi dài 20cm, rộng 07cm.

Cáo trạng số: 49/CT- VKS ngày 16 tháng 10 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea Súp truy tố bị cáo Lê Văn H về tội "*Cố ý gây thương tích*" theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi đã thực hiện đúng như nội dung bản cáo trạng đã truy tố và lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra.

Quá trình điều tra người bị hại anh Phạm Ngọc Đ trình bày vào ngày 03/10/2019 trong lúc say rượu nên đã xảy ra xô sát với ông T và có cầm dao đe dọa, chửi một số người dân thì bị Lê Văn H dùng gậy gỗ vụt vào đầu gây thương tích 22% sức khỏe. Ngày 19/02/2020 bị cáo và những người tham gia đánh anh đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường toàn bộ chi phí chữa trị cho anh số tiền 150.000.000^{đ} (*Một trăm năm mươi triệu đồng*) nên anh không yêu cầu bị cáo và những người tham gia đánh anh phải bồi thường bất cứ khoản tiền nào khác. Anh cũng đã có đơn rút yêu cầu khởi tố vụ án hình sự đối với những người đã tham gia đánh anh và từ chối giám định thương tích.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Lê Văn T, anh Lê Văn Th, anh Nguyễn Văn H3, ông Đoàn Văn Đ1 trình bày ngày 03/10/2019 ông T có dùng gậy đánh vào tay trái Đ, ông Đ1, anh H3 có nhặt đá ném về phía Đ nhưng không gây thương tích cho Đ, nhưng hành vi này là sai trái có lỗi nên đã cùng nhau góp tiền hỗ trợ cho H bồi thường cho anh Đ để khắc phục hậu quả cụ thể ông T, anh Th hỗ trợ 60.000.000đ; anh H3 25.000.000đ; ông Đ1 5.000.000đ và không yêu cầu H trả lại số tiền đã hỗ trợ.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea Súp đã đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, đồng thời giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Lê Văn H như nội dung cáo trạng và đưa ra các tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự tuyên bố bị cáo Lê Văn H phạm tội "*Cố ý gây thương tích*".

Về hình phạt: Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Lê Văn H từ 02 (Hai) năm đến 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 04 (Bốn) năm đến 05 (Năm) năm.

Về vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên tịch thu tiêu hủy: 01 cây gỗ khô kích thước 3x4cm, đầu thon nhọn, dài 95cm; 01 cây gỗ khô, dạng hộp vuông, mỗi cạnh có kích thước 05cm, chiều dài 1,16m; 01 cây tre khô, dạng tròn, đường kính 03cm, dài 80cm; 01 khúc gỗ khô có chiều dài 61cm, đường kính hai đầu 10cm, đoạn giữa 08cm; 01 cưa tay, cán bằng nhựa, cán dài 15cm, lưỡi cưa dài 35cm; 01 dao bầu dài 30cm, cán bằng gỗ dài 11,5cm, lưỡi dài 18,5cm, rộng 06cm, đầu sắc nhọn; 01 con dao dài 32cm, cán bằng nhựa màu đen, dài 12cm, có chữ M-Quang và dãy số 976241293, lưỡi dài 20cm, rộng 07cm.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho người bị hại, người bị hại không yêu cầu bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan phải bồi thường bất cứ khoản tiền gì về phần dân sự nên không xem xét giải quyết.

Kiểm sát viên, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến đối đáp tranh luận gì thêm, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã tuân thủ đầy đủ theo quy định của thủ tục tố tụng về thu thập tài liệu chứng cứ của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không ai có ý kiến hoặc khiếu nại đối với

hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

Xét việc vắng mặt của bị hại anh Phạm Ngọc Đ tại phiên tòa không gây trở ngại cho việc giải quyết vụ án, căn cứ vào Điều 292 của Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về nội dung, hành vi: Tại phiên tòa bị cáo Lê Văn H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình vào khoảng 19 giờ ngày 03/10/2019 tại thôn 02, xã I, huyện E, trong lúc nghe mọi người nói Đ cầm dao đâm chết ông T đồng thời thấy Đ hai tay cầm hai con dao la hét, chửi bới, thách thức người dân, do bức xúc không kiềm chế được nên bị cáo đã nhặt một cây gậy gỗ dạng hộp vuông, kích thước 05cm, chiều dài 1,16m ở ven đường, cầm trên tay. Khi Đ đi đến gần chỗ bị cáo đứng bị cáo đã dùng gậy vụt một cái theo hướng từ trên xuống dưới, từ phải sang trái trúng đầu anh Phạm Ngọc Đ gây thương tích 22% sức khỏe.

Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và những chứng cứ khác thu thập có trong hồ sơ vụ án.

Xét quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea Súp về tội danh truy tố, mức hình phạt và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo là có căn cứ phù hợp với pháp luật**.**

Như vậy đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Lê Văn H đã cấu thành tội *"Cố ý gây thương tích"* tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Điều 134 Bộ luật hình sự quy định:

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 06 năm:

đ) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 điều này.

[3] Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, nó không những trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác mà còn gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi để nhận thức được việc dùng gậy gỗ đánh vào cơ thể người khác là rất nguy hiểm, dẫn đến gây tổn thương cho họ nhưng do ý thức coi thường pháp luật nên vào ngày 03/10/2019 bị cáo đã dùng 01 một cây gậy gỗ đánh trúng đầu anh Đ**.** Hậu quả làm anh Đ bị tổn thương cơ thể 22%**.** Hành vi của bị cáo thể hiện nguy hiểm, được quy định ở tình tiết định khung hình phạt như dùng hung khí nguy hiểm. Hội đồng xét xử nhận thấy cần phải xử phạt bị cáo với mức án đủ nghiêm tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

[4] Về tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Xét thấy trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo phạm tội cũng có một phần hung hăng của người bị hại đã dùng dao đe dọa, chửi bới, thách thức uy hiếp mọi người gây bức xúc cho bị cáo. Sau khi phạm tội bị cáo đã đến thăm hỏi, xin lỗi người bị hại, tự nguyện thỏa thuận bồi thường cho người bị hại số tiền 150.000.000đ và được người bị hại làm đơn rút yêu cầu khởi tố và từ chối giám định. Bố bị cáo ông Lê Văn H1 là người có công với cách mạng theo giấy chứng nhận thương binh hạng 4/4, đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú rõ ràng, căn cứ quy định tại Điều 2 Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự, việc buộc bị cáo phải cách ly ra khỏi đời sống xã hội là không cần thiết, mà giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục với sự phối hợp của gia đình cũng đủ tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo.

Đối với hành vi của ông Lê Văn T dùng gậy đánh vào tay anh Đ, anh Nguyễn Văn H3, ông Đoàn Văn Đ1 dùng đá ném về phía anh Đ nhưng không gây thương tích, quá trình điều tra anh Đ rút yêu cầu khởi tố, không yêu cầu giám định, không yêu cầu Cơ quan cảnh sát điều tra, Viện kiểm sát xử lý về hình sự đối với thương tích này nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[5] Các biện pháp tư pháp:

[6] Về vật chứng: 01 cây gỗ khô kích thước 3x4cm, đầu thon nhọn, dài 95cm; 01 cây gỗ khô, dạng hộp vuông, mỗi cạnh có kích thước 05cm, chiều dài 1,16m; 01 cây tre khô, dạng tròn, đường kính 03cm, dài 80cm; 01 khúc gỗ khô có chiều dài 61cm, đường kính hai đầu 10cm, đoạn giữa 08cm; 01 cưa tay, cán bằng nhựa, cán dài 15cm, lưỡi cưa dài 35cm; 01 dao bầu dài 30cm, cán bằng gỗ dài 11,5cm, lưỡi dài 18,5cm, rộng 06cm, đầu sắc nhọn; 01 con dao dài 32cm, cán bằng nhựa màu đen, dài 12cm, có chữ M-Quang và dãy số 976241293, lưỡi dài 20cm, rộng 07cm. Đây là vật chứng dùng vào việc phạm tội, xét vật chứng không có giá trị sử dụng nên cần áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tuyên tịch thu tiêu hủy.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Lê Văn H đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường cho người bị hại anh Phạm Ngọc Đ 150.000.000đ (*Một trăm năm mươi triệu đồng*), bao gồm tiền chi phí thiệt hại sức khỏe, tổn thất về tinh thần, tiền công người chăm sóc, tại phiên tòa bị cáo không có yêu cầu gì về số tiền đã bồi thường, người bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường bất cứ khoản tiền nào khác. Xét việc bồi thường trên là tự nguyện và phù hợp với pháp luật nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[8] Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và Lệ phí Tòa án. Bị cáo Lê Văn H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lê Văn H phạm tội "*Cố ý gây thương tích"*.

Về hình phạt: Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Văn H 02 (Hai) năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 04 (Bốn) năm kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho UBND xã I, huyện E, tỉnh Đắk Lắk giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp cùng chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách nếu bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới, thì Tòa án buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự.

Các biện pháp tư pháp:

Về vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tuyên tịch thu tiêu hủy: 01 cây gỗ khô kích thước 3x4cm, đầu thon nhọn, dài 95cm; 01 cây gỗ khô, dạng hộp vuông, mỗi cạnh có kích thước 05cm, chiều dài 1,16m; 01 cây tre khô, dạng tròn, đường kính 03cm, dài 80cm; 01 khúc gỗ khô có chiều dài 61cm, đường kính hai đầu 10cm, đoạn giữa 08cm; 01 cưa tay, cán bằng nhựa, cán dài 15cm, lưỡi cưa dài 35cm; 01 dao bầu dài 30cm, cán bằng gỗ dài 11,5cm, lưỡi dài 18,5cm, rộng 06cm, đầu sắc nhọn; 01 con dao dài 32cm, cán bằng nhựa màu đen, dài 12cm, có chữ M-Quang và dãy số 976241293, lưỡi dài 20cm, rộng 07cm.

Vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện E và Chi cục thi hành án dân sự huyện E ngày 10 tháng 11 năm 2020.

Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 Bộ luật hình sự, Điều 584, 585 và Điều 590 Bộ luật dân sự.

Ghi nhận việc bị cáo Lê Văn H đã tự nguyện bồi thường cho người bị hại anh Phạm Ngọc Đ 150.000.000đ (*Một trăm năm mươi triệu đồng*), bao gồm chi phí thiệt hại sức khỏe, tổn thất về tinh thần, công người chăm sóc.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và Lệ phí tòa án.

Bị cáo Lê Văn H phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án hình sự sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Lưu Quốc Chinh

***Nôi nhận*:**
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND huyện Ea Súp;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- THA huyện E;
- Bị cáo, các đương sự;
- UBND xã I;
- Lưu hồ sơ vụ án.